

Số 72 /KH.KTCNMT

An Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2016

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC THỰC TẬP CUỐI KHÓA VÀ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HỆ CAO ĐẲNG NĂM HỌC 2016-2017

Căn cứ vào Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ vào Quy chế Đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Ban hành theo Quyết định số 286 ngày 06/03/2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang);

Căn cứ vào Quy định thực hiện chuyên đề tốt nghiệp, thực tập cuối khóa, khóa luận tốt nghiệp đối với sinh viên hệ đại học, cao đẳng (Ban hành theo Quyết định số 43 ngày 21/01/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang);

Căn cứ vào chương trình đào tạo hiện hành của ngành Công nghệ thông tin hệ cao đẳng;

Căn cứ kế hoạch năm học 2016-2017 của Khoa Kỹ thuật - Công nghệ - Môi trường, Nay Khoa Kỹ thuật - Công nghệ - Môi trường xây dựng kế hoạch thực tập cuối khóa (TTCK) và khóa luận tốt nghiệp (KLTN) cho sinh viên ngành Công nghệ thông tin hệ cao đẳng (CD39TH) như sau:

I. Đối tượng tham gia thực hiện:

- 1. Đối tượng thực hiện:** Sinh viên lớp CD39TH (ngành Công nghệ thông tin)
- 2. Đối tượng hướng dẫn và đánh giá:**
 - Các giảng viên thuộc Trường Đại học An Giang do Bộ môn Công nghệ thông tin phân công.
 - Các cán bộ hướng dẫn thuộc các đơn vị nhận sinh viên thực tập.

II. Thời gian dự kiến:

Thời gian thực hiện dựa theo lịch năm học 2016-2017 của Trường Đại học An Giang

1. Thực tập cuối khóa (6 tuần):

- Thời gian 6 tuần: Từ ngày 06/02/2017 đến ngày 18/03/2017.
- Báo cáo TTCK lần 1: Dự kiến từ ngày 03/04/2017 đến ngày 08/4/2017.
- Báo cáo TTCK lần 2: Dự kiến từ ngày 17/04/2017 đến ngày 20/04/2017.

2. Học các học phần thay thế KLTN:

- Học các học phần đối với các sinh viên không đủ điều kiện làm KLTN.
- Thi học kỳ theo lịch chung của trường.

3. Khóa luận tốt nghiệp:

- Xét chọn sinh viên làm KLTN: 10/10/2016.
- Làm KLTN (5 tháng): từ ngày 01/11/2016 đến ngày 01/04/2017.
- Báo cáo KLTN: Dự kiến từ ngày 17/04 đến ngày 20/04/2017.

III. Nội dung:

1. Thực tập cuối khóa:

- Tất cả sinh viên lớp CD39TH sẽ phải TTCK. Việc đăng ký và thực hiện TTCK phải theo đúng thời gian và các bước thực hiện đã quy định ở *Lịch trình TTCK*. Trường hợp sinh viên được chọn làm KLTN thì sinh viên có thể sử dụng một phần KLTN để báo cáo và lấy điểm TTCK.
- Sinh viên phải tự chọn nội dung và tìm đơn vị thực tập. Nội dung của đề tài TTCK phải nằm trong nội dung của chuyên ngành đào tạo, hoặc dựa trên các danh mục đề tài do các giảng viên Bộ môn Công nghệ thông tin và Bộ môn Kỹ thuật phần mềm gợi ý. *Trường hợp sinh viên không tìm được nơi thực tập và đề tài thì sinh viên phải chủ động báo cho Bộ môn Công nghệ thông tin biết trước ngày 24/12/2016 để sắp xếp nơi thực tập cho sinh viên.*
- Để việc thực tập được diễn ra thuận lợi, kể từ ngày ra kế hoạch này sinh viên cần chủ động liên hệ và xác định trước cơ quan/công ty mà mình sẽ đến thực tập. Sau đó, sinh viên chỉ cần đến nơi mà mình đã xác định trước đó để làm thủ tục thực tập. Bộ môn Công nghệ thông tin sẽ bố trí cho sinh viên một khoảng thời gian nhất định (*theo Lịch trình TTCK*) để làm thủ tục thực tập tại nơi thực tập. Trong khoảng thời gian này sinh viên sẽ tìm đề tài, hoặc thay đổi đề tài đã đăng ký. Sau khi hết thời gian này, Bộ môn Công nghệ thông tin sẽ tiến hành xét duyệt đề tài TTCK và công bố kết quả cho sinh viên biết. Khi kết quả xét duyệt đề tài đã được công bố chính thức, sinh viên không được phép thay đổi đề tài cũng như giảng viên hướng dẫn. *Nếu trong khoảng thời gian này, sinh viên không đăng ký thực hiện TTCK thì xem như sinh viên bỏ học học phần này và bị nhận điểm 0.* Mọi khiếu nại về sau sẽ không được xem xét giải quyết.
- Tất cả các đề tài TTCK mà sinh viên đăng ký phải được sự phê duyệt của Bộ môn Công nghệ thông tin trước khi thực hiện.
- Trong quá trình thực tập cuối khóa, sinh viên phải thường xuyên liên lạc và báo cáo tiến độ công việc cho GVHD.
- Sau khi kết thúc việc thực tập cuối khóa, sinh viên sẽ nộp báo cáo TTCK và phải hoàn thành đầy đủ, đúng theo yêu cầu các biểu mẫu sau đây, nộp cho Bộ môn Công nghệ thông tin tổng hợp và đánh giá.
 1. Báo cáo TTCK (M06)
 2. Phiếu đánh giá kết quả TTCK (M05 - dành cho cán bộ hướng dẫn thực tập)
 3. Phiếu nhận xét của GVHD (M07 – dành cho GVHD ĐHAG)
- Điểm TTCK được xem như là điểm một học phần tương đương **4 tín chỉ**. Bộ môn Công nghệ thông tin có trách nhiệm phân công giảng viên hướng dẫn và chấm đề tài TTCK.

2. Học thay thế Khoá luận tốt nghiệp:

Sinh viên phải chọn ít nhất **5 tín chỉ** trong những học phần thay thế KLTN.

3. Khóa luận tốt nghiệp và báo cáo KLTN:

- **Điều kiện làm KLTN:** thực hiện theo Quy chế Đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ (*Ban hành kèm theo quyết định 286 ngày 06/3/2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang*)

- Nội dung và tổ chức thực hiện:

- Bộ môn sẽ công bố danh sách sinh viên được đề nghị thực hiện KLTN.
- Sinh viên có thể tự đăng ký đề tài hoặc chọn đề tài theo sự gợi ý của các giảng viên. Nội dung đề tài phải nằm trong nội dung chuyên ngành được đào tạo và phải được sự đồng ý của Bộ môn.
- Danh sách sinh viên làm KLTN và giảng viên hướng dẫn phải được Ban Giám hiệu duyệt trước khi thực hiện.
- Sinh viên khi làm KLTN phải thực hiện theo đầy đủ yêu cầu về nội dung, hình thức và lịch trình thực hiện KLTN.

LỊCH TRÌNH THỰC TẬP CUỐI KHÓA, HỌC MÔN HỌC THAY THẾ KLTN

STT	Thời lượng	Thời gian (Bắt đầu - Kết thúc)	Nội dung công việc	Người thực hiện
1.	1 Ngày	10/10/2016	Sinh hoạt và thông báo đến sinh viên kế hoạch thực tập cuối khóa.	BM CNTT, GVHD, SV
2.	9 tuần	10/10-10/12/2016	Sinh viên đăng ký và nhận Giấy giới thiệu thực tập tại Văn phòng khoa. Sinh viên đến làm thủ tục thực tập tại cơ quan thực tập. Đơn vị thực tập xác nhận vào “Giấy xác nhận”: chấp nhận sinh viên thực tập	Sinh viên
3.	2 tuần	12-24/12/2016	Sinh viên nộp cho VP Bộ môn (ND.210): - Giấy xác nhận của cơ quan thực tập - Phiếu đăng ký đề tài TTCK (M01)	Sinh viên
4.	2 tuần	12-24/12/2016	Giải quyết những trường hợp SV không tìm được nơi thực tập và đề tài để thực hiện.	Khoa, BM CNTT
5.	2 tuần	05/12/2016-17/12/2016	Sinh viên thi học kỳ I	Sinh viên
6.	1 tuần	26/12/2016-30/12/2016	- Xét duyệt danh sách đề tài, nơi thực tập của sinh viên và phân công giảng viên hướng dẫn (GVHD). - Công bố kết quả xét duyệt đề tài.	Khoa, BM CNTT
7.	1 tuần	26/12/2016-30/12/2016	Sinh viên xây dựng bản thảo đề cương TTCK và nộp cho GVHD.	Sinh viên
8.	1 tuần	02/01/2017-07/01/2017	Sinh viên nộp đề cương chi tiết cho giảng viên hướng dẫn.	Sinh viên
9.	1 tuần	02/01/2017-07/01/2017	GV hướng dẫn cho sinh viên theo nhóm trước khi đến cơ quan thực tập.	GVHD, SV
10.	5 tuần	19/12/2016 – 22/01/2017	Bắt đầu học HK2 dành cho SV không thực hiện KLTN.	Sinh viên
11.	8 tuần	23/01/2017-05/02/2017	Sinh viên nghỉ tết nguyên đán.	

STT	Thời lượng	Thời gian (Bắt đầu - Kết thúc)	Nội dung công việc	Người thực hiện
		06/02/2017	Bắt đầu TTCK tại cơ quan.	Sinh viên
		06-10/02/2017	Sinh viên nộp đề cương chi tiết cho GVHD (nếu có chỉnh sửa).	Sinh viên
		06-18/03/2017	Giảng viên đi thăm sinh viên và đơn vị thực tập	Giảng viên
		06-11/03/2017	Sinh viên nộp bản thảo báo cáo cho GVHD	Sinh viên
		13-18/03/2017	Sinh viên nộp báo cáo chính thức cho GVHD.	Sinh viên
		18/03/2017	Kết thúc TTCK tại cơ quan.	
12.	5 tuần	20/03-22/04/2017	Sinh viên tiếp tục học các môn học thay thế KLTN.	Sinh viên
13.	1 tuần	24-29/04/2017	Sinh viên thi học kỳ 2.	Sinh viên
14.	3 ngày	27-29/03/2017	Sinh viên nộp cho BM CNTT (ND.210): <ul style="list-style-type: none"> - 02 quyển báo cáo TTCK đóng bìa cứng (kèm 02 CD chứa báo cáo (chương trình cài đặt và phần mềm hỗ trợ nếu có); - Phiếu đánh giá kết quả thực tập của cơ quan (M05, để trong phong bì); - Nhận xét của GVHD. <u>Lưu ý:</u> Nếu không có xác nhận của cơ quan thực tập hoặc không có nhận xét của GVHD xem như không hoàn thành TTCK.	Sinh viên
15.	1 tuần	29/3-01/04/2017	Giảng viên nhận và chấm phần lý thuyết các báo cáo TTCK.	02 GV chấm
16.	1 tuần	03-08/04/2017	Báo cáo TTCK lần 1 Giảng viên chấm phần cài đặt (kiểm tra chương trình nếu có) và vấn đáp.	Sinh viên, 02 GV chấm
17.	1 tuần	03-08/04/2017	Giảng viên nộp điểm chấm TTCK cho BM.	02 GV chấm
18.	1 ngày	10/04/2017	Công bố điểm cho sinh viên.	BM CNTT
19.	1 ngày	22/04/2017	Nộp bảng điểm tổng hợp TTCK cho Phòng Khảo thí & KĐCL.	BM CNTT
20.	1 tuần	17-20/04/2017	Báo cáo TTCK lần 2 (chỉ áp dụng đối với các trường hợp lần 1 đã có giấy xác nhận của cơ quan thực tập và xác nhận của GVHD nhưng báo cáo lần 1 chưa đạt)	Sinh viên, 02 GV chấm
21.		Tháng 6/2017	Xét tốt nghiệp cho sinh viên.	

LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

STT	Thời lượng	Thời gian (Bắt đầu-Kết thúc)	Nội dung công việc	Người thực hiện
1.	1 ngày	04/10/2016	Công bố danh sách sinh viên đủ điều kiện được đề nghị xem xét cho thực hiện KLTN.	BM CNTT
2.	2 tuần	04/10-08/10/2016	Sinh viên chuẩn bị đề tài để đăng ký.	Sinh viên
3.	1 tuần	10-15/10/2016	Họp mặt thảo luận đề tài giữa sinh viên và giảng viên hướng dẫn KLTN.	GVHD, Sinh viên
4.	1 tuần	17-22/10/2016	Sinh viên đăng ký đề tài, nộp cho VP Khoa: - Đề cương khóa luận TN; - Phiếu đăng ký đề tài khóa luận TN.	Sinh viên
5.	1 tuần	24-29/10/2016	Xét duyệt và công bố danh sách sinh viên, được làm KLTN (đề tài, giảng viên hướng dẫn) đã được BGH phê duyệt.	BGH, P.ĐT, Khoa, BM
6.	22 tuần	01/11/2016	Bắt đầu thực hiện KLTN.	Sinh viên
		01-05/11/2016	Sinh viên gặp và trao đổi với GVHD.	Sinh viên, GVHD
		07-12/11/2016	Sinh viên nộp bản thảo đề cương cho GVHD.	Sinh viên, GVHD
		14-19/11/2016	Sinh viên nộp đề cương chi tiết cho Giảng viên hướng dẫn.	Sinh viên, GVHD
		05-17/12/2016	Sinh viên ôn và thi học kỳ I.	
		23/01-05/02/2017	Sinh viên nghỉ tết nguyên đán.	
		13-18/03/2017	Sinh viên nộp bản thảo Giai đoạn 1 cho GVHD.	Sinh viên
		13-18/03/2017	Sinh viên nộp bản chính thức Giai đoạn 1 cho Giảng viên hướng dẫn.	Sinh viên
		20-22/03/2017	Sinh viên nộp bản chính thức Giai đoạn 1 cho Bộ môn, bao gồm: 02 quyển báo cáo đóng bìa cứng (kèm 02 CD chứa chương trình cài đặt, báo cáo và phần mềm hỗ trợ kèm theo)	Sinh viên
		27-30/03/2017	Kiểm tra chương trình Giai đoạn 1.	Sinh viên, GVGPB
		01/04/2017	Kết thúc thực hiện KLTN.	

STT	Thời lượng	Thời gian (Bắt đầu-Kết thúc)	Nội dung công việc	Người thực hiện
7.	3 ngày	10-12/04/2017	Sinh viên nộp KLTN cho BM CNTT, bao gồm: 07 quyển KLTN đóng bìa cứng (kèm theo 05 CD chứa chương trình cài đặt, báo cáo, tóm tắt và phần mềm hỗ trợ kèm theo)	Sinh viên
8.	1 tuần	17-20/04/2017	SV báo cáo KLTN với 3 GV (1 GVHD và 2 Giảng viên phản biện).	SV, GVHD, GVPB, Khoa, BM
9.	1 ngày	22/04/2017	Nộp bảng điểm tổng hợp cho Phòng Đào tạo, Phòng Khảo thí & KDCL	BM CNTT
10.	1 tuần	20-28/04/2017	Sinh viên nộp bản đã chỉnh sửa theo ý kiến của GV phản biện (nếu có)	Sinh viên
11.		Tháng 6/2017	Xét tốt nghiệp cho sinh viên	

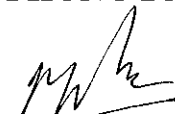
IV. Ban chỉ đạo thực tập

- | | | | |
|----|-----------------------|------------------------|----------------|
| 1. | Ông Võ Văn Thắng | Hiệu trưởng | Trưởng ban |
| 2. | Ông Lê Quốc Cường | P.Hiệu trưởng | Phó Trưởng ban |
| 3. | Ông Trần Văn Đạt | P.Hiệu trưởng | Ủy viên |
| 4. | Ông Trần Xuân Lâm | P.Trưởng Phòng KH-TV | Ủy viên |
| 5. | Ông Trương Đăng Quang | P.Trưởng Khoa KT-CN-MT | Ủy viên |
| 6. | Ông Nguyễn Văn Hòa | P.Trưởng Khoa KT-CN-MT | Ủy viên |
| 7. | Ông Đoàn Thanh Nghị | P.Trưởng Khoa KT-CN-MT | Ủy viên |
| 8. | Ông Nguyễn Thái Dur | P.Trưởng BM CNTT | Ủy viên |
| 9. | Bà Trương Thị Diễm | P.Trưởng BM CNTT | Ủy viên |

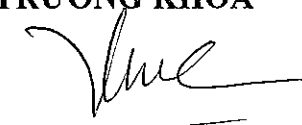
V. Ban phục vụ

- Bà Huỳnh Lê Ngọc Bích Tuyền Chuyên viên Khoa KT-CN-MT

P. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO


 Hồ Nhã Phong

P. TRƯỞNG KHOA


 Nguyễn Văn Hòa

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU



PGS, TS Võ Văn Thắng